

Số: **09/2019/QĐST-DS**

Yên Sơn, ngày 03 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trương Thị T**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn Liên Bình, xã ĐB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Như H**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị Như H phải trả cho bà Trương Thị T số tiền nợ gốc là 78.000.000 đồng (*Bảy mươi tám triệu đồng*).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Như H phải chịu 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Trương Thị T không phải chịu án phí. Trả lại cho bà Trương Thị T số tiền 2.325.000đ (*Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0001316 ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thu Hà